

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST

Ngày 19-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn;

Bà Vũ Thị Minh Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bim, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Vy Quý Viên- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Tiến D, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1993 tại Quảng Bình. Nơi cư trú: xã T, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Xuân T và bà Phan Thị H; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 02 (hai) tiền án. Ngày 22/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 10/02/2014 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 16/3/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt

24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- **Bị hại:** Ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B

Cùng địa chỉ: phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi- Ông Đ có mặt, bà B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/05/2018, Phan Tiến D đón xe khách từ tỉnh Đồng Nai ra tỉnh Quảng Ngãi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, D đến thành phố Q thì xuống xe. D ngồi nghỉ tại công viên Ba Tư thuộc phường L, thành phố Q, sau đó đi ăn uống đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì quay về lại công viên Ba Tư. Sau đó D đi bộ theo đường tránh qua ngã tư khách sạn Đồng Lợi về hướng Nam. Khi đi đến trước nhà ông Trần Ngọc Đ, D leo hàng rào vào phát hiện cửa cổng nhà ông Đ đóng nhưng không khóa, D mở cửa cổng đi vào trong nhà. D phát hiện cửa chính nhà ông Đ đóng nhưng không khóa nên D mở cửa đột nhập vào bên trong. D vào buồng ông Đ đang ngủ, mở tủ nhựa phát hiện ngăn trên cùng có số tiền 71.000.000đ (Bảy mươi một triệu đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung và chìa khóa xe máy, D tiếp tục lục trong túi quần để trên đầu tủ có số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). D lấy số tài sản trên rồi đi ra phòng khách, phát hiện 01 (Một) chiếc Ipad để trên ghế da nên lấy mang ra ngoài. Trong sân nhà ông Đ, D phát hiện 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu trắng, biển số kiểm soát 76B1- 154.59 có mũ bảo hiểm màu đen trên xe, D bỏ chìa khóa mở cốp xe dắt ra ngoài rồi điều khiển xe tẩu thoát về tỉnh Đồng Nai.

Sau khi lấy được tài sản, D khai bán xe mô tô biển số kiểm soát 76B1- 154.59 cho một thanh niên qua mạng Facebook (không lập giấy tờ mua bán) với số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng); D sử dụng điện thoại Samsung và Ipad; mua 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Winner màu vàng đen, biển số kiểm soát 60G1-008.52, mua 01 cặp nhẫn vàng; 01 (Một) sợi dây chuyền bạc màu trắng; tiền mặt D tiêu xài

cá nhân, lúc khi bị bắt Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q thu của bị cáo 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm ngàn đồng).

Ngày 31/5/2018, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi mời Phan Tiến D về Công an xã Long Thọ, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai làm việc. Tại đây, D khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm số tài sản trên của ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31a ngày 21/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Click (T) màu trắng đen, biển kiểm soát 76B1-15459, số máy: F350E0241456, số khung: 3508F5241455 trị giá 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng); 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu hồng trị giá 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng); 01 máy tính bảng Ipad hiệu Apple mini màu hồng trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng); 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ trùm $\frac{3}{4}$ trị giá 120.000đ (Một trăm hai mươi ngàn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản D trộm cắp là 117.120.000đ (Một trăm mười bảy triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng)

Ngoài ra tại Bản kết luận định giá tài sản số 31a ngày 21/6/2018 còn kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Winner màu vàng đen, biển kiểm soát 60G1-008.52, số máy: KC26E1111177, số khung: RLHKC2601GY078219 trị giá là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng); 01 chiếc nhẫn vàng loại 18k có trọng lượng 05 phân trị giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng); 01 chiếc nhẫn vàng loại 18k có trọng lượng 4,4 phân trị giá 968.000đ (Chín trăm sáu mươi tám ngàn đồng) và 01 sợi dây chuyền bạc có trọng lượng 30 chỉ 02 phân trị giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng)

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 06-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng c,

g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu hồng; 01 (Một) máy tính bảng Ipad hiệu Apple mini màu hồng; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm ngàn đồng) là tài sản của ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã trả lại cho ông Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Click (T) màu trắng đen, biển kiểm soát 76B1-15459, số máy: F350E0241456, số khung: 3508F5241455 chủ sở hữu là ông Đ, bị cáo đã bán cho một thanh niên qua mạng (không lập giấy tờ mua bán); chiếc mũ bảo hiểm màu đen bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không thu giữ được, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tài sản bị cáo chiếm đoạt được của ông Đ, bà B, bị cáo khai đã dùng một phần để mua: 01 (Một) xe mô tô hiệu Winner màu vàng đen, biển kiểm soát 60G1-008.52, số máy: KC26E1111177, số khung: RLHKC2601GY078219; 01 chiếc nhẫn vàng loại 18k có trọng lượng 05 phân; 01 chiếc nhẫn vàng loại 18k có trọng lượng 4,4 phân và 01 sợi dây chuyền bạc có trọng lượng 30 chỉ 02 phân. Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ của bị cáo xe mô tô hiệu Winner, hai nhẫn vàng, một sợi dây chuyền bạc (cùng với chìa khóa xe; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 063766 ngày 23/5/2018 tên chủ xe Phan Tiến D), bị cáo và ông Đ thống nhất thỏa thuận giao cho ông Đ toàn bộ số tài sản này để cản trừ tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của ông Đ. Ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 66.652.000đ (Sáu mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phan Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Vào khoảng hơn 23h đêm ngày 19/5/2018 bị cáo đã lợi dụng lúc đêm khuya, chủ nhà bất cẩn không khóa cửa, lén lút vào nhà ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B trộm cắp số tiền 81.000.000đ (Tám mươi một triệu đồng); 01 xe máy Honda Click biển số 76B1-15459; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu hồng; 01 (Một) máy tính bảng Ipad hiệu Apple mini màu hồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 117.120.000đ (Một trăm mười bảy triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng). Bị cáo có 02 (hai) tiền án về tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ của hành vi: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[6]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu hồng; 01 (Một) máy tính bảng Ipad hiệu Apple mini màu hồng; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm ngàn đồng) là tài sản của ông Trần Ngọc Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho ông Đ là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Click (T) màu trắng đen, biển kiểm soát 76B1-15459, số máy: F350E0241456, số khung: 3508F5241455 của ông Đ, bị cáo đã bán cho một thanh niên qua mạng (không lập giấy tờ mua bán) và chiếc mũ bảo hiểm màu đen bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không thu giữ được, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tài sản bị cáo chiếm đoạt được của ông Đ, bà B, bị cáo khai đã dùng một phần để mua: 01 (Một) xe mô tô hiệu Winner màu vàng đen, biển kiểm soát 60G1-008.52, số máy: KC26E1111177, số khung: RLHKC2601GY078219; 01 chiếc nhẫn vàng loại 18k có trọng lượng 05 phân; 01 chiếc nhẫn vàng loại 18k có trọng lượng 4,4 phân và 01 sợi dây chuyền bạc có trọng lượng 30 chỉ 02 phân. Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ của bị cáo xe mô tô hiệu Winner, hai nhẫn vàng, một sợi dây chuyền bạc (cùng với chìa khóa xe; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 063766 ngày 23/5/2018 tên chủ xe Phan Tiến D), bị cáo và ông Đ thống nhất thỏa thuận giao cho ông Đ toàn bộ số tài sản này để cản trừ tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của ông Đ. Ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là 66.652.000đ (Sáu

mười sáu triệu, sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng). Buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho ông Trần Ngọc Đ và bà Nguyễn Thị B số tiền là 66.652.000đ (Sáu mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

[7]. Đối với người thanh niên bị cáo không rõ tên đã liên hệ với bị cáo qua Facebook và mua chiếc xe Honda Click biển số 76B1-15459 (không có giấy tờ mua bán) với giá 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng); Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Quảng Ngãi không xác định được nên Hội đồng xét xử không xem xét,

[8]. Đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về hình phạt, đề nghị của Kiểm sát viên có phần nghiêm khắc.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phan Tiến D 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 31/5/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Trần Ngọc Đ và bà Bùi Thị B số tiền 66.652.000đ (Sáu mươi sáu triệu, sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Tiến D phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.332.600đ (Ba triệu, ba trăm ba mươi hai ngàn, sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- CA, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CATP Quảng Ngãi
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly

